

Số: /TTYTVC-DCLS

V/v mời chào giá cung cấp dịch  
vụ kiểm định, hiệu chuẩn thiết bị  
y tế năm 2026

Vân Canh, ngày tháng 01 năm 2026

Kính gửi: Các nhà cung cấp dịch vụ tại Việt Nam

Trung tâm Y tế Vân Canh có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn thiết bị y tế năm 2026, với nội dung cụ thể như sau:

**I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá**

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm Y tế Vân Canh

Địa chỉ: Thôn Thịnh Văn 2, Xã Vân Canh, tỉnh Gia Lai;

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

Bộ phận Văn thư, Trung tâm Y tế Vân Canh.

Số điện thoại: 0256.3888.847

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

Nhận qua đường bưu điện hoặc trực tiếp tại địa chỉ: Văn thư, Trung tâm Y tế Vân Canh; Địa chỉ: Thôn Thịnh Văn 2, Xã Vân Canh, tỉnh Gia Lai; Ngoài bì ghi rõ: Báo giá cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn thiết bị y tế năm 2026.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Trước 08h00 ngày 2 tháng 2 năm 2026.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 2 tháng 2 năm 2026.

**II. Nội dung yêu cầu báo giá**

1. Danh mục cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn thiết bị y tế năm 2026. (Phụ lục I kèm theo)

2. Mẫu báo giá (Chi tiết tại Phụ lục II đính kèm).

Trung tâm Y tế Vân Canh kính thông báo./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lãnh đạo TTYT;
- Trang TTĐT của TTYT Vân Canh;
- Lưu: VT, DCLS.

**GIÁM ĐỐC**

**Lang Đình Bính**

**Phụ lục I**  
**NỘI DUNG YÊU CẦU BÁO GIÁ**  
**DANH MỤC HÀNG HÓA**  
**Cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn thiết bị y tế năm 2026**  
*(Kèm Công văn số /TTYTVC-DCLS ngày /01/2026 của Trung tâm Y*  
*tế Vân Canh)*

| ST<br>T | Tên thiết bị y tế                                                                                            | Mô tả dịch vụ        | ĐVT | Khoa, phòng<br>sử dụng                                                                                                                                                | Số<br>lượng | Thời<br>gian dự<br>kiến |
|---------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|-------------------------|
| 1       | Máy đo khúc xạ tự<br>động                                                                                    | Kiểm định            | Cái | Khoa Ngoại,<br>PT - GMHS,<br>RHM - M -<br>TMH                                                                                                                         | 01          | Tháng 1                 |
| 2       | Dao mổ điện cao<br>tần Mode: DT-<br>400S<br>Seri:<br>DE40SEHJE028<br>Hãng SX: DaiWha<br>Nước SX: Hàn<br>Quốc | Kiểm định an<br>toàn | Cái | Khoa Ngoại,<br>PT - GMHS,<br>RHM - M -<br>TMH                                                                                                                         | 01          | Tháng 1                 |
| 3       | Máy phá rung tim<br>Mode: CA360-B<br>Hãng SX: Innomed<br>Medical Zrt<br>Nước SX: Hungary                     | Kiểm định an<br>toàn | Cái | Khoa Ngoại,<br>PT - GMHS,<br>RHM - M -<br>TMH                                                                                                                         | 01          | Tháng 1                 |
| 4       | Micropipet                                                                                                   | Kiểm định            | Cái | Khoa D-CLS                                                                                                                                                            | 01          | Tháng 5                 |
| 5       | Huyết áp                                                                                                     | Kiểm định            | Cái | 3: Khám bệnh,<br>Cấp cứu -<br>HSTC và<br>chống độc;<br>2: Khoa Nội,<br>Nhi, YHCT và<br>PHCN;<br>2: Khoa<br>Truyền Nhiễm;<br>2: Khoa Ngoại,<br>PT - GMHS,<br>RHM - M - | 09          | Tháng 5                 |

| ST<br>T | Tên thiết bị y tế                                                                                          | Mô tả dịch vụ        | ĐVT | Khoa, phòng<br>sử dụng                                                                                                                                                                                                     | Số<br>lượng | Thời<br>gian dự<br>kiến |
|---------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|-------------------------|
|         |                                                                                                            |                      |     | TMH;<br>1: Khoa chăm<br>sóc sức khỏe<br>sinh sản và PS                                                                                                                                                                     |             |                         |
| 6       | Đồng hồ bình oxy                                                                                           | Kiểm định            | Cái | 3: Khám bệnh,<br>Cấp cứu -<br>HSTC và<br>chống độc;<br>1: Khoa Nội,<br>Nhi, YHCT và<br>PHCN;<br>1: Truyền<br>nhiễm;<br>2: Khoa Ngoại,<br>PT - GMHS,<br>RHM - M -<br>TMH;<br>1: Khoa chăm<br>sóc sức khỏe<br>sinh sản và PS | 07          | Tháng 5                 |
| 7       | Đồng hồ Nồi hấp                                                                                            | Kiểm định            | Cái | Khoa D-CLS                                                                                                                                                                                                                 | 01          | Tháng 5                 |
| 8       | Máy đo điện tim                                                                                            | Kiểm định            | Cái | Khám bệnh,<br>Cấp cứu -<br>HSTC và<br>chống độc                                                                                                                                                                            | 01          | Tháng 5                 |
| 9       | Cân sơ sinh có<br>máng                                                                                     | Kiểm định            | Cái | Khoa chăm sóc<br>sức khỏe sinh<br>sản và PS                                                                                                                                                                                | 01          | Tháng 5                 |
| 10      | Máy gây mê kèm<br>thở và máy nén<br>Mode: Fabius Plus<br>Hãng SX: Drager<br>Medical<br>Nước SX:<br>Germany | Kiểm định an<br>toàn | Cái | Khoa Ngoại,<br>PT - GMHS,<br>RHM - M -<br>TMH                                                                                                                                                                              | 01          | Tháng 5                 |
| 11      | Máy thở<br>Mode: VFS-410                                                                                   | Kiểm định an<br>toàn | Cái | Khám bệnh,<br>Cấp cứu -                                                                                                                                                                                                    | 01          | Tháng 5                 |

| ST<br>T | Tên thiết bị y tế                                                                       | Mô tả dịch vụ | ĐVT | Khoa, phòng<br>sử dụng | Số<br>lượng | Thời<br>gian dự<br>kiến |
|---------|-----------------------------------------------------------------------------------------|---------------|-----|------------------------|-------------|-------------------------|
|         | Hãng SX:<br>Vinsmart<br>Nước SX: Việt<br>Nam                                            |               |     | HSTC và<br>chống độc   |             |                         |
| 12      | Tủ an toàn sinh<br>học<br>Mode: RSCB-<br>1500SB<br>Hãng SX: JSR<br>Nước SX: Hàn<br>Quốc | Hiệu chuẩn    | Cái | Khoa D-CLS             | 01          | Tháng 5                 |
| 13      | Bộ kiểm soát nhiệt<br>độ                                                                | Hiệu chuẩn    | Cái | Khoa D-CLS             | 01          | Tháng 5                 |
|         | <b>Tổng cộng: 13 khoản</b>                                                              |               |     |                        |             |                         |

## Phụ lục II

### Mẫu báo giá

(Kèm theo Công văn số /TTYTVCL-DCLS ngày /01/2026  
của Trung tâm Y tế Vân Canh)

### BÁO GIÁ<sup>(1)</sup>

#### Kính gửi: Trung tâm Y tế Vân Canh

Trên cơ sở yêu cầu báo giá số /TTYTVCL-DCLS ngày /01/2026 của Trung tâm Y tế Vân Canh, chúng tôi....[ghi tên, địa chỉ của nhà cung cấp; trường hợp nhiều nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn thiết bị y tế năm 2026 như sau:

#### 1. Báo giá cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn thiết bị y tế.

| STT                      | Danh mục dịch vụ | Mô tả dịch vụ | Khối lượng mời thầu | Đơn vị tính | Đơn giá | Thành tiền |
|--------------------------|------------------|---------------|---------------------|-------------|---------|------------|
| 1                        |                  |               |                     |             |         |            |
| ...                      |                  |               |                     |             |         |            |
| <b><u>Tổng cộng:</u></b> |                  |               |                     |             |         |            |

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: .... ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng... năm...[ghi ngày....tháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I – Yêu cầu báo giá].

#### 3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....

**Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp<sup>(2)</sup>**

((Ký tên, đóng dấu (nếu có))

### **Ghi chú:**

(1) Nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 12.

(2) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

Trường hợp áp dụng cách thức gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản nhà thầu của mình để gửi báo giá. Trường hợp liên danh, các thành viên thống nhất cử một đại diện thay mặt liên danh nộp báo giá trên Hệ thống. Trong trường hợp này, thành viên đại diện liên danh truy cập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng chứng thư số cấp cho nhà thầu của mình để gửi báo giá. Việc điền các thông tin và nộp Báo giá thực hiện theo hướng dẫn tại Mẫu Báo giá và hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

